

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH THÁI NGUYÊN

\*\*\*\*\*

Số: 14/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
----- &-----

Đ, ngày 26 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2021/ TLST - HNGĐ, ngày 27 tháng 01 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hứa Thị L**, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Xóm M, xã L, huyện Đ - Thái Nguyên.

Bị Đơn: Anh **Dương Văn P**, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Xóm M, xã L, huyện Đ - Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hứa Thị L và anh Dương Văn P.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ vợ chồng: Chị Hứa Thị L và anh Dương Văn P nhất trí thuận tình ly hôn.
  - Về con chung: Hai bên thỏa thuận anh Dương Văn P trực tiếp nuôi con là Dương Gia B sinh ngày 07/7/2010 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có

sự thay đổi khác. Chị Hứa Thị L có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được phép ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

**Về cấp dưỡng nuôi con:** Hai bên thỏa thuận chị Hứa Thị L cấp dưỡng nuôi con cho anh Dương Văn P mỗi tháng **2.000.000 đồng** kể từ ngày 01/3/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Việc thi hành tiền cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo Điều 357 BLDS. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, anh P có đơn yêu cầu thi hành, chị L không thi hành được khoản tiền cấp dưỡng nuôi con trên, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi được xác định theo mức lãi suất tại khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Cháu Dương Đình Quân, sinh ngày 17/12/2002 đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Công nợ chung: Hai bên đương sự đều xác định không có.
- Về án phí: Chị Hứa Thị L tự nguyện chịu **150.000 đồng** tiền án phí ly hôn sơ thẩm và **150.000 đồng** tiền án phí cấp dưỡng nuôi con nộp ngân sách Nhà nước, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ngày 27/01/2021, biên lai thu số 0006592. Chị Hứa Thị L đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKS huyện Đ;
- UBND xã M;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Hữu Như**